

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2019/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 20 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý
chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 20/TTr-SXD ngày 08 tháng 4 năm 2019).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị được giao làm chủ đầu tư công trình xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này../.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND
ngày 20/6/2019 của UBND tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn xây dựng tại các khu vực đô thị, các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (sau đây gọi chung là khu công nghiệp), khu dân cư nông thôn tập trung, công trình xây dựng của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động liên quan đến phát thải chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã), các chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có các hoạt động liên quan đến phát thải chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG

Điều 2. Trách nhiệm Sở Xây dựng

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là UBND tỉnh) ý kiến đối với Bộ Xây dựng trong công tác lập quy hoạch quản lý chất thải rắn cấp vùng, liên tỉnh, vùng kinh tế trọng điểm.

3. Tổ chức lập, thẩm định, rà soát, điều chỉnh quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, trong đó quy hoạch các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Tổ chức công bố công khai và hướng dẫn các địa phương triển khai Quy hoạch các bãi thải vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2035 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 17/4/2018.

5. Phối hợp Sở Tài chính:

a) Thẩm định phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng đối với các

cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ ngân sách nhà nước;

b) Theo dõi, quản lý phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do các chủ cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng lập và phê duyệt.

6. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban ngành liên quan hướng dẫn việc thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng.

7. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

8. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng (sau đây viết tắt là Thông tư số 08). Tổng hợp danh sách các công trình sẽ phá dỡ, khởi công xây dựng (bao gồm công trình nhà ở phải có giấy phép xây dựng) trên địa bàn và danh sách các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh công bố trên Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng để các tổ chức, cá nhân liên quan biết và phối hợp trong công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn xây dựng.

9. Định kỳ hàng năm (ngày 30 tháng 01) hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 08 về công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Trách nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc giao đất hoặc cho thuê đất đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định.

2. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo thẩm quyền các dự án xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn phương án bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định đối với các dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

Điều 4. Trách nhiệm Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng đối với các cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trên cơ sở đề nghị thẩm định của Sở Xây dựng được Quy định tại Khoản 2, Điều 4 Quyết định số 55/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, quy trình thẩm định phương án giá, phân cấp quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND tỉnh.

2. Chủ trì, theo dõi, quản lý giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do các chủ cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng lập và phê duyệt.

3. Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục kêu gọi đầu tư các dự án xử lý chất thải rắn xây dựng trong danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh.

2. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ sở quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng.

Điều 6. Trách nhiệm Sở Y tế

Tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn quy định bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường do chất thải rắn xây dựng phát thải theo quy định của Bộ Y tế.

Điều 7. Trách nhiệm Sở Khoa học và Công nghệ

Tổ chức thẩm định công nghệ xử lý chất thải rắn xây dựng của các dự án đầu tư xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng

1. Các chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng phải thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 08.

2. Các chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng còn phải thực hiện các nội dung:

a) Tuân thủ nghiêm về thời gian thực hiện việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng theo quy định;

b) Đảm bảo vệ sinh, môi trường khu vực thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Điều 9. Trách nhiệm chủ xử lý chất thải rắn xây dựng

1. Các chủ xử lý chất thải rắn xây dựng (bao gồm cả chủ cơ sở xử lý chất thải rắn khác có chức năng xử lý chất thải rắn xây dựng) phải thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 08.

2. Các chủ xử lý chất thải rắn xây dựng còn phải thực hiện các nội dung:

a) Có trách nhiệm phối hợp và chịu sự quản lý của các cơ quan chuyên môn về hoạt động quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng;

b) Thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng và các hạng mục công trình phụ trợ theo đúng dự án được duyệt;

c) Tuân thủ nghiêm về thời gian thực hiện việc xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định;

d) Đảm bảo vệ sinh, môi trường khu vực xử lý chất thải rắn xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Điều 10. Trách nhiệm chủ nguồn thải chất thải rắn xây dựng

1. Chủ nguồn thải là nhà thầu chính thi công công trình được chủ đầu tư công trình xây dựng ủy quyền thông qua hợp đồng thi công xây dựng phải thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 08.

2. Chủ nguồn thải là chủ đầu tư công trình nhà ở phải thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 08.

3. Các chủ nguồn thải còn phải thực hiện các nội dung:

a) Lưu giữ chất thải rắn xây dựng đảm bảo vệ sinh môi trường, đổ chất thải rắn xây dựng đúng thời gian và đúng nơi quy định;

b) Tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường do chính quyền và các đoàn thể địa phương phát động.

Điều 11. Trách nhiệm chủ đầu tư công trình xây dựng

1. Trách nhiệm

a) Phê duyệt, kiểm tra, giám sát kế hoạch thực hiện quản lý chất thải rắn xây dựng do chủ nguồn thải lập;

b) Lập kế hoạch dự toán chi phí cho việc phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định.

2. Chế độ báo cáo

a) Đối với công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước:

Chủ đầu tư là cơ quan cấp tỉnh có trách nhiệm gửi thông báo kế hoạch quản lý chất thải rắn xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 08 tối thiểu 07 (bảy) ngày trước ngày khởi công thi công xây dựng công trình và báo cáo kết quả thực hiện quản lý chất thải rắn xây dựng sau khi công trình hoàn thành đến Sở Xây dựng và UBND cấp xã trên địa bàn.

Chủ đầu tư là cơ quan cấp huyện có trách nhiệm gửi thông báo kế hoạch quản lý chất thải rắn xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 08 tối thiểu 07 (bảy) ngày trước ngày khởi công thi công xây dựng công trình và báo cáo kết quả thực hiện quản lý chất thải rắn xây dựng sau khi công trình hoàn thành đến UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn.

b) Công trình nhà ở riêng lẻ hộ gia đình, cá nhân, công trình xây dựng sử dụng vốn khác (thuộc đối tượng xin phép xây dựng) thì chủ đầu tư lập và gửi thông báo thực hiện quản lý chất thải rắn xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 (đối với công trình nhà ở) và theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 (đối với công trình xây dựng sử dụng vốn khác) ban hành kèm theo Thông tư số 08 đến UBND cấp xã trên địa bàn tối thiểu 07 (bảy) ngày trước ngày khởi công thi công xây dựng công trình.

c) Đối với công trình nhà ở được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 thì chủ đầu tư có trách nhiệm lập và gửi kế hoạch quản lý chất thải rắn xây dựng theo mẫu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 08 đến UBND cấp xã trên địa bàn tối thiểu 07 (bảy) ngày trước khi khởi công xây dựng công trình.

Chương III

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG

Điều 12. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 các dự án xử lý chất thải rắn xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế trên cơ sở thẩm định của phòng chuyên môn và ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

2. Xây dựng phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách trong khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn quản lý gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Thông báo và hướng dẫn đến các chủ đầu tư thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư công trình xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 11 của Quy định này.

4. Báo cáo công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý định kỳ hàng năm (kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12) theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 ban hành kèm theo Thông tư số 08 trước ngày 15 tháng

01 của năm tiếp theo hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Xây dựng để tổng hợp.

Điều 13. UBND cấp huyện

1. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng trên phạm vi địa bàn do mình quản lý.

2. Thực hiện công tác xây dựng, quản lý và sử dụng chất thải rắn xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách trên địa bàn mình quản lý gồm:

a) Tổ chức triển khai Quy hoạch các bãi thải vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2035 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 17/4/2018;

b) Thực hiện hoạt động đầu tư, xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn theo phân cấp;

c) Thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường của các công trình đang xây dựng và cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định.

3. Giao đơn vị đủ chức năng làm chủ đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách cấp huyện thuộc địa bàn mình quản lý.

4. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 các dự án xử lý chất thải rắn xây dựng trên cơ sở thẩm định của phòng chuyên môn và ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

5. Xây dựng phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn xây dựng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách trên địa bàn quản lý gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Thông báo và hướng dẫn đến các chủ đầu tư thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư công trình xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 11 của Quy định này.

7. Lập danh sách các công trình xây dựng (bao gồm công trình nhà ở phải có giấy phép xây dựng) sẽ phá dỡ, xây dựng trên địa bàn và thông báo công khai để các tổ chức, cá nhân liên quan biết và phối hợp trong công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn xây dựng. Định kỳ 03 tháng tổng hợp danh mục gửi Sở Xây dựng trước ngày 15 của tháng tiếp theo của kỳ báo cáo để công bố trên trang Thông tin điện tử Sở Xây dựng.

8. Báo cáo công tác quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý định kỳ hàng năm (kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết 31 tháng 12) theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 ban hành kèm theo Thông tư số 08 trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Xây dựng để tổng hợp.

Điều 14. UBND cấp xã

1. UBND cấp xã phối hợp các tổ chức chính trị-xã hội, cộng đồng dân cư có trách nhiệm giám sát quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng trên địa bàn quản lý. Trong trường hợp phát hiện những vi phạm pháp luật về quản lý chất thải rắn xây dựng, cần thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của địa phương để xử

lý theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung giám sát chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng gồm:

a) Quy trình thu gom, vận chuyển đã được thông báo: Thời gian, địa điểm và tuyến thu gom, địa điểm vận chuyển đến;

b) Các yêu cầu bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng;

c) Yêu cầu về phương tiện, trang bị bảo hộ cho người lao động.

3. Báo cáo hàng quý và báo cáo năm:

a) Lập danh sách các công trình xây dựng (bao gồm công trình nhà ở phải có giấy phép xây dựng) sẽ phá dỡ, xây dựng trên địa bàn quản lý. Định kỳ 03 tháng tổng hợp danh mục gửi UBND cấp huyện trước ngày 10 của tháng tiếp theo của kỳ báo cáo, để UBND cấp huyện tổng hợp gửi Sở Xây dựng.

b) Đến ngày 15/12 hàng năm, lập danh sách các công trình xây dựng (bao gồm công trình nhà ở phải có giấy phép xây dựng) sẽ phá dỡ, xây dựng trên địa bàn quản lý để báo cáo UBND cấp huyện tổng hợp gửi Sở Xây dựng.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung liên quan đến hoạt động quản lý chất thải rắn xây dựng không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 08 về quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến